

Bản án số: 54/2022/HS-ST
Ngày 30-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Sự.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Ngô Thị Thúy

Bà Hà Thị Nga.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Mạnh Cường – Thư ký Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Trần Hùng Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 48/2022/HSST ngày 01 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 161/2022/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Hoàng Nguyễn Trung H, sinh ngày 2x/1x/200x; nơi sinh tại: Hải Phòng; giới tính: Nam; Nơi cư trú: Số A, Lê Chân, thành phố Hải Phòng; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 11/12; con ông Hoàng Quốc C, sinh năm 197x và bà Đào Thị V, sinh năm 197x; gia đình có 02 anh em, H là con thứ nhất; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/3/2022; có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo:

Bà Đào Thị V- sinh năm 197x (là mẹ đẻ của bị cáo); nơi cư trú hiện nay: Số A, Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Có mặt

- Người bào chữa cho bị cáo:

Bà Nguyễn Thị Hồng Thu – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hải Phòng. Có mặt

- Bị hại:

Anh Đỗ Xuân T, sinh năm 200x; nơi cư trú: Số B, Lê Chân, thành phố Hải phòng. Có mặt

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Ông Đỗ Xuân D, sinh năm 198x (là bố đẻ anh Đỗ Xuân T); nơi cư trú hiện nay: Số T, Lê Chân, Hải Phòng. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 16/12/2021, cháu Đỗ Xuân T sinh năm 200x, đăng ký HKTT: số T, Lê Chân, Hải Phòng cùng các bạn chơi bóng đá tại sân lô 7 phường S, quận Lê Chân, Hải Phòng. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Hoàng Nguyễn Trung H ra sân bóng S chơi. Tại đây, H gặp T và biết T có điện thoại Iphone XS max nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. H giả vờ bị mất điện thoại để mượn điện thoại của T gọi. T đưa điện thoại cho H mượn. Lúc này, xe máy Liberty của Phan Nguyễn Gia H, sinh năm 200x, ĐKHKT: số A, quận Lê Chân, Hải Phòng dựng cạnh ở sân bóng, tất cả điện thoại của mọi người để ở cốp xe của H và có Nguyễn Thế L, sinh năm 200x, ĐKTT: L, Lê Chân, Hải Phòng ngồi trông. H thấy L chuẩn bị vào đá bóng thì hỏi mượn L chìa khóa xe của H để cất điện thoại của T vào cốp xe. H gọi và bảo T để T nhìn thấy H cất điện thoại vào cốp xe H nhưng H mới chỉ đẩy cốp xe lại chưa khóa cốp. Khoảng vài phút sau, mọi người mãi đá bóng, H mở cốp xe của H ra lấy điện thoại của T rồi khóa cốp lại. Sau khi lấy được chiếc điện thoại, H đi thẳng đến cửa hàng số 33B C, Lê Chân, Hải Phòng để bán chiếc điện thoại cho anh Phạm Văn P, sinh năm 198x, ĐKHKT: số 60E, Lê Chân, Hải Phòng được 7.500.000đồng; H nói với anh P đây là chiếc điện thoại của mình. Sau đó, H đến nhà cô giáo chủ nhiệm của H là Đặng Thị Q, sinh năm 198x, ĐKTT: số 5/2/231 T, Lê Chân, Hải Phòng để đóng 600.000đồng tiền bảo hiểm, và đến gặp T (hiện chưa rõ lai lịch địa chỉ) trả nợ 400.000đồng. Khi H đi về nhà bạn ở số 18 T, Kiến An, Hải Phòng thì gặp T và bố T đến đưa H về trụ sở công an phường S để làm rõ. Tại cơ quan điều tra, H đã giao nộp 01 điện thoại Iphone 6 plus là điện thoại của H đang sử dụng và số tiền 6.500.000đồng là tiền vừa bán chiếc điện thoại mà H trộm cắp được.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 02/KLĐGTS, ngày 22/2/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự quận Lê Chân kết luận: Giá trị còn lại của 01 chiếc điện thoại di động đã qua sử dụng, nhãn hiệu Iphone XS Max tương đương là 11.593.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 30 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đã truy tố Hoàng Nguyễn Trung H về tội " Trộm cắp tài sản " khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Nguyễn Trung H khai nhận và thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo H là bà Đào Thị V trình bày: Bà Đào Thị V là mẹ đẻ của bị cáo H. Sau khi phạm tội, trong quá trình H khai tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay lời khai của bị cáo H hoàn toàn khách quan đúng nội dung sự việc bị cáo đã thực hiện. Việc bị cáo H chiếm đoạt chiếc điện thoại của cháu Đỗ Xuân T, bà V đã bồi thường cho cháu T 9.000.000đồng. Nay số tiền

6.500.000đồng thu giữ của bị cáo H là tiền H bán điện thoại mà có, do điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn và thiệt hại bị cáo gây ra bà đã bồi thường cho bị hại đầy đủ vì vậy đề nghị Hội đồng xem xét được nhận lại số tiền đó.

Quan điểm của trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo trình bày: Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đã truy tố bị cáo Hoàng Nguyễn Trung H về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1, Điều 173 BLHS 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã được gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có tiền án tiền sự, do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36, điểm d khoản 1 Điều 3 và khoản 1 Điều 91 BLHS 2015 cho bị cáo H được cải tạo không giam giữ; Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo; về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX khoản 3 Điều 106 BLTTHS đề nghị tuyên trả lại cho bị cáo H chiếc điện thoại và số tiền thu giữ tại biên bản giao nhận vật chứng của vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hoàng Nguyễn Trung H về tội “ Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và đề nghị HĐXX áp dụng các Điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS; Điều 36, Điều 90, 91 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Nguyễn Trung H từ 9 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội trộm cắp tài sản; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Miễn khấu trừ thu nhập và lao động phục vụ công ích; Về dân sự đã giải quyết xong trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa người bị hại không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét; Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại Iphone 6 plus, trả lại cho bà V số tiền 7.100.000đồng. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân và người tiến hành tố tụng thuộc các cơ quan này trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Hoàng Nguyễn Trung H tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của nhân chứng, những người liên quan lời khai của người bị hại, phù hợp với vật chứng thu giữ, bản kết luận định giá tài sản số 02/KL- HĐĐGTS, ngày 22/2/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Lê Chân. Vậy đủ căn cứ xác định Hoàng Nguyễn Trung H đã có hành vi

lén lút lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản là anh Đỗ Xuân T đã chiếm đoạt chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XS MAX trị giá 11.593.000đ (Mười một triệu năm trăm chín mươi ba nghìn đồng) đã đem bán lấy tiền chi tiêu cho bản thân. Với hành vi trên, bị cáo Hoàng Nguyễn Trung H đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” qui định khoản 1, Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Như vậy Bản cáo trạng số 57/CT-VKSTN ngày 30 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp được pháp luật bảo vệ gây mất trật tự trị an xã hội nên cần phải có hình phạt nghiêm tương xứng với tích chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xem xét đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhân thân bị cáo, tính chất vụ án và quyết định hình phạt:

Về tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; Thiệt hại gây ra không lớn và đã bồi thường cho người bị hại; Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Khi phạm tội bị cáo Hiếu mới 17 tuổi 1 tháng 21 ngày do đó áp dụng Điều 90, Điều 91 BLHS qui định về nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.

Từ những đánh giá phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo H phạm tội ít nghiêm trọng và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo H khỏi xã hội. Do đó có thể áp dụng Điều 36, Điều 100 BLHS 2015 giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục với mức đề xuất hình phạt của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đủ điều kiện giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Miễn khấu trừ thu nhập và lao động phục vụ cộng đồng.

[5] Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng

Tại Biên bản giao nhận vật chứng 01/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng gồm có:

- 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng, Ime: 3558760652010604. Xác định đây điện thoại của bị cáo H không dùng vào việc phạm tội do đó trả lại cho bị cáo.

- Đối với số tiền 7.100.000 đồng đã chuyển vào tài khoản số 3949.0.1012022.0000x của Chi cục thi hành án quận Lê Chân tại kho bạc nhà nước quận Lê Chân thể hiện tại phiếu ủy nhiệm chi được lập ngày 07/6/2022. Trong đó 6.500.000 đồng thu giữ của bị cáo H và 600.000 đồng do bà Đặng Thị Q giao nộp lại. Xác định đây là tiền bị cáo bán chiếc điện thoại trộm cắp của anh T mà có. Nay

bà V là mẹ đẻ của bị cáo H đã bồi thường cho anh T, anh T không có yêu cầu gì khác, vì vậy bà V xin được nhận lại số tiền đó. Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật TTHS trả lại cho bà V số tiền 7.100.000 đồng là phù hợp với pháp luật.

[7] Về các nội dung khác:

Trong vụ án này đối với Phạm Văn P có hành vi mua chiếc điện thoại của H, do P không biết đây là tài sản của người khác phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân không xử lý.

[8] Về án phí:

Bị cáo Hoàng Nguyễn Trung H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1, Điều 173; điểm b, i, s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36, Điều 90, Điều 91 và Điều 100 của Bộ luật Hình sự xử: Phạt bị cáo Hoàng Nguyễn Trung H 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”.

Giao bị cáo Hoàng Nguyễn Trung Hiếu cho Ủy ban nhân dân phường A, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

Trả lại bị cáo Hoàng Nguyễn Trung H 01 điện thoại Iphone 6 plus màu vàng, Imei: 355876065201604 tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

Trả lại cho bà Đào Thị V số tiền 7.100.000đ(Bảy triệu một trăm nghìn) đồng Tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/6/2022 của Chi cục thi hành án quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng và phiếu ủy nhiệm chi được lập ngày 07/6/2022 số tài khoản 3949.0.1012022.0000x của Chi cục thi hành án dân sự quận Lê Chân tại kho bạc nhà nước quận Lê Chân.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Hoàng Nguyễn Trung H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ tuyên án.

Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- CATP Hải Phòng;
- VKSND quận Lê Chân ;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Công an quận Lê Chân;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu toà, hồ sơ;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- PV 27 công an TP Hải Phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Sự